

Chúng ta biết rằng, trong kho tàng lý luận vô giá của Chủ nghĩa Mác-Lênin, lý luận về mâu thuẫn của phép biện chứng Mác xít có một vị trí quan trọng đặc biệt. Bởi lẽ, lý luận này không chỉ cung cấp cho người ta nhận thức về sự tồn tại và giải quyết mâu thuẫn của sự vật khách quan với tư cách là nguyên nhân, động lực chủ yếu của sự phát triển của chúng mà còn cung cấp cho người ta phương pháp giải quyết mâu thuẫn nhằm đạt được kết quả mong muốn trong các hoạt động của mình, trong đó có hoạt động kinh tế của chúng ta. Nhìn từ góc độ phương pháp giải quyết mâu thuẫn, thì “chính sách kinh tế mới” (NEP) của V.I. Lênin thật sự là kiểu mẫu điển hình có thể đem lại những bài học bổ ích, quý báu cho công cuộc đổi mới kinh tế ở nước ta hiện nay.

CẦN CÓ PHƯƠNG PHÁP GIẢI QUYẾT MÂU THUẪN TRONG “CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI” CỦA V.I. LÊNIN VÀ **MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐỔI MỚI KINH TẾ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

TRẦN NGUYỄN KÝ

Nhìn lại bối cảnh ra đời NEP, người ta thấy rằng NEP là kết quả trực tiếp, xuất phát từ nhu cầu cấp bách phải giải quyết tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội của nước Nga Xô - Viết những năm đầu thập niên 20, thế kỷ XX. Mục đích trực tiếp ban đầu của NEP là nhằm khắc phục sai lầm kéo dài “chính sách cộng sản thời chiến” với việc thi hành chính sách trưng thu lương thực thừa, cấm tự do buôn bán, trao đổi sản phẩm, hàng hóa, thực hiện bất hợp tác với chủ nghĩa tư bản và các nhà tư bản v.v... bằng việc đưa ra NEP, Lênin và Đảng Bôn-sê-vích Nga hy vọng sẽ khôi phục và phát triển nền sản xuất của nước Nga Xô - Viết sau nội chiến và nâng cao đời sống của nhân dân.

Để đạt được mục đích đó, trong quá trình thực hiện NEP, Lênin và nhà nước Xô - Viết đã thay chính sách trưng thu lương thực thừa đã lỗi thời bằng chính sách thuế lương thực, thực hiện tự do buôn bán, trao đổi sản phẩm, hàng hóa, và đặc biệt ở đây, đã tiến hành hợp tác với chủ nghĩa tư bản, với các nhà tư bản nước ngoài, các chuyên gia tư sản trong hoạt động kinh tế. Biểu hiện tiêu biểu của việc hợp tác

này chính là việc thực hiện hình thức kinh tế chủ nghĩa tư bản nhà nước (CNTBNN). Về thực chất, CNTBNN chính là sự kết hợp giữa chủ nghĩa tư bản với nhà nước Xô Viết trong làm ăn kinh tế. Xét ở phương diện triết học, phép biện chứng về sự giải quyết mâu thuẫn thì NEP nói chung, hình thức CNTBNN nói riêng, thể hiện một phương pháp giải quyết mâu thuẫn đặc sắc: đó là việc giải quyết mâu thuẫn thông qua việc thực hiện kết hợp biện chứng các mặt đối lập.

Thật đúng như vậy, dựa vào cơ sở lý luận biện chứng về mâu thuẫn, Lênin hiểu rằng, trong quan hệ giữa các mặt đối lập của một mâu thuẫn không phải chỉ có sự đấu tranh mà còn có cả sự thống nhất, biểu hiện ở sự cùng tồn tại trong một chỉnh thể, ràng buộc, qui định lẫn nhau giữa hai mặt đối lập này.

Nếu như đấu tranh giữa các mặt đối lập giúp cho mâu thuẫn được giải quyết, sự vật khách quan có điều kiện phát triển thì thống nhất giữa các mặt đối lập lại là điều kiện để cho các mặt đối lập này có thể tồn tại trong một chỉnh thể mâu thuẫn, để từ đó có thể tiến hành đấu tranh được với nhau. Điều đó chứng tỏ vai trò quan trọng của sự thống nhất giữa các mặt đối lập đối với việc giải quyết mâu thuẫn của sự vật khách quan, và do đó đối với sự phát triển của sự vật khách quan này. Nghiên cứu lý luận này, Lênin hiểu rằng, yêu cầu đối với chủ thể hoạt động ở đây là, từ việc nhận thức sự thống nhất giữa các mặt đối lập, phải đi tới phương pháp giải quyết mâu thuẫn thông qua việc kết hợp các mặt đối lập.

Vận dụng lý luận này vào xem xét và giải quyết mâu thuẫn bức thiết của nước Nga Xô - Viết những năm sau nội chiến (1918 - 1921), Lênin nhận thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai mặt đối lập: CNTB và CNXH, nhà tư bản và nhà nước Xô Viết chỉ có thể giải quyết bằng việc kết hợp biện chứng giữa chúng lại với nhau. Bài học xương máu của việc thực thi “chính sách cộng sản thời chiến” chính là ở chỗ đem đối lập, tuyệt

đối hóa hai mặt đối lập TBCN và XHCN này, tách rời chúng khỏi mối quan hệ thống nhất vốn có, triệt tiêu một mặt (ở đây là mặt TBCN) để giữ lấy mặt kia (tức mặt XHCN) và làm tưởng đó là hoạt động giải quyết mâu thuẫn, đem lại lợi ích cho CNXH. Thực chất đó không phải là giải quyết mâu thuẫn mà là hoạt động thủ tiêu mâu thuẫn. Hậu quả của việc thi hành một chính sách dựa trên phương pháp tư duy máy móc, phi biện chứng như vậy là sự đình đốn, trì trệ của nền sản xuất và sự khủng hoảng xã hội. Điều đó cho thấy, việc ra đời NEP thay thế “chính sách cộng sản thời chiến”, việc kết hợp giữa CNTB với nhà nước Xô Viết trong hoạt động kinh tế dưới hình thức CNTBNN là một kết quả tất yếu khách quan rút ra từ sự tổng kết kinh nghiệm thực tiễn cũng như từ sự vận dụng lý luận biện chứng mác xít vào giải quyết mâu thuẫn của nước Nga. Chính Lênin cũng đã thừa nhận rằng “... trong thực tiễn chúng ta đã nhiều lần kết hợp các mặt đối lập” (1)

Đánh giá vai trò tích cực to lớn của việc thực hiện hình thức kinh tế CNTBNN với tư cách là sự kết hợp biện chứng giữa CNTB và nhà nước Xô Viết vì lợi ích của CNXH, Lênin cho thấy rằng:

Thứ nhất, việc thực hiện hình thức CNTBNN sẽ góp phần đưa một đất nước tiểu nông, lạc hậu như nước Nga tiến lên CNXH. Bởi vì chỉ có dựa vào tư bản nước ngoài mới có thể xây dựng và phát triển nền công nghiệp đất nước. (2)

Thứ hai, việc thực hiện CNTBNN với lối làm ăn lớn, hiện đại, công tác quản lý chặt chẽ, khoa học sẽ góp phần hạn chế tính tự phát tiểu tư sản, vốn là một đặc điểm nổi bật của một xã hội tiểu nông, lạc hậu. (3)

Thứ ba, việc thực hiện CNTBNN góp phần vào đấu tranh chống lại một số mặt tiêu cực của một xã hội lạc hậu như tệ đầu cơ, tệ quan liêu, giấy tờ. (4)

Thứ tư, việc thực hiện CNTBNN góp phần xây dựng và phát triển đội ngũ công nhân hiện đại, giúp giai cấp công nhân xứng đáng với vai trò lãnh đạo cách mạng của mình. (5)

Cuối cùng, Lênin kết luận rằng CNTBNN là “đáng mong đợi”, là “cần thiết” đối với quá trình đi lên CNXH ở một nước tiểu nông, lạc hậu như nước Nga Xô Viết lúc bấy giờ. Thậm chí, người còn cho rằng: “những nhiệm vụ XHCN sẽ chống được giải quyết nếu CNTBNN là chế độ kinh tế” chiếm địa vị thống trị ở nước Nga”. (6)

Điều đáng lưu ý trong tư tưởng kết hợp các mặt đối lập để giải quyết mâu thuẫn biểu hiện trong NEP của Lênin là ở chỗ, đây không phải là một sự kết hợp tùy tiện, vô nguyên tắc, có tính chủ quan thuần túy. Trái lại, Lênin quan niệm rằng, mặc dù đây là hoạt động

của chủ thể nhằm giải quyết những nhiệm vụ chính trị thực tiễn song phải được tiến hành trên cơ sở tuân thủ những yêu cầu khách quan. Nói cách khác, hoạt động kết hợp các mặt đối lập này phải đảm bảo nguyên tắc đem lại lợi ích cho CNXH. Chính vì thế, trong khi ra sức luận chứng, bảo vệ cho chế độ kinh tế CNTBNN thì Lênin cũng cảnh báo trước rằng có thể kết hợp các mặt đối lập thành những “điệu nhạc êm tai” nhưng cũng có thể kết hợp thành những “điệu nhạc chói tai”, theo Lênin, việc thực hiện hình thức kinh tế CNTBNN không phải là vô điều kiện mà là “có điều kiện”, có “chừng mực” và “phải thận trọng”. Làm sao để việc cho phép CNTBNN tồn tại có thể thúc đẩy nhanh quá trình đi lên CNXH của đất nước. Muốn vậy, cũng theo Lênin, nhà nước Xô Viết phải tiến

các mặt đối lập với tính cách là biểu hiện của phương pháp giải quyết mâu thuẫn độc đáo và hiệu quả trở nên tất yếu hơn bao giờ hết.

Bên trong nước, chính đòi hỏi khách quan của việc khắc phục phương pháp tư duy máy móc, đối lập, tách rời giữa CNTB và CNXH, thị trường và kế hoạch, tư hữu và công hữu... với hậu quả tiêu cực về mặt kinh tế - xã hội trước đổi mới, buộc chúng ta phải quay trở về tư tưởng biện chứng của Lênin ở trên. Thực tế đã chứng tỏ, quan niệm cho rằng tất cả mọi thứ thuộc về CNXH hiện thực đều là tốt đẹp, còn mọi thứ thuộc về CNTB đều là xấu xa là không đúng đắn, là siêu hình.

Bên ngoài nước, tình hình quốc tế cũng có sự biến đổi to lớn gây ra sự thay đổi trong quan niệm, tư duy con người. Bên cạnh sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu XHCN kéo theo sự sụp đổ về

giản trên. Chính chính sách kinh tế nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có định hướng XHCN mà đảng đã nêu trên và tiến hành nhất quán từ Đại hội VI (12.1986) cho đến nay là biểu hiện của việc vận dụng phương pháp giải quyết mâu thuẫn thông qua kết hợp các mặt đối lập của Lênin.

Tuy nhiên trong quá trình đổi mới kinh tế ở nước ta hiện nay, việc thi hành chính sách kinh tế nhiều thành phần hoạt động theo cơ chế thị trường cũng nảy sinh những yếu tố tiêu cực như tình trạng cạnh tranh không lành mạnh, tệ làm hàng giả, trốn thuế, buôn lậu, tham nhũng, hối lộ... đang là những vấn đề nhức nhối cần phải giải quyết. Những yếu tố tiêu cực phát sinh đó, được cộng hưởng với chiến lược “điên biến hòa bình” của các thế lực đế quốc hòng tiêu diệt chế độ XHCN ở VN tạo nên nguy cơ chệch hướng XHCN rất đáng lo ngại.

Trong bối cảnh đó, nhằm đưa công cuộc đổi mới kinh tế nói riêng, đổi mới mọi lĩnh vực của đất nước nói chung, đi tới đích thắng lợi, thiết nghĩ phải quán triệt, vận dụng tốt hơn tư tưởng của Lênin về phương pháp giải quyết mâu thuẫn thông qua việc kết hợp có nguyên tắc, kết hợp một cách biện chứng các mặt đối lập đã được người thể hiện thành công trong các nội dung của NEP.

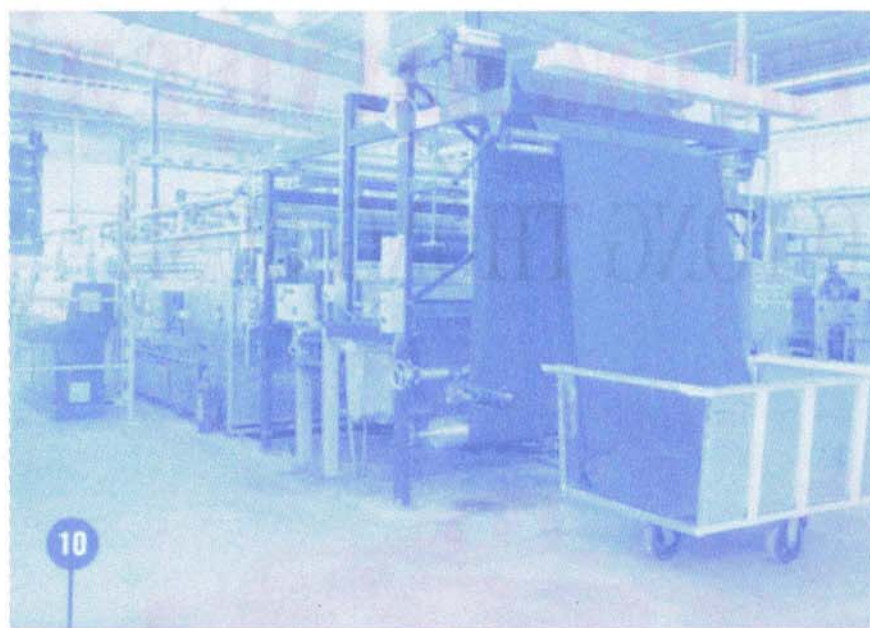
Để thực hiện được tốt điều đó, theo tôi cần phải quán triệt mấy điểm cơ bản sau:

1. Không ngừng đẩy mạnh, nâng cao vai trò hiệu lực quản lý vĩ mô của nhà nước XHCN: kiên quyết xử lý mọi hoạt động làm ăn phi pháp, vi phạm pháp luật XHCN.

2. Đi liền với việc đẩy mạnh công tác quản lý vĩ mô, kiểm kê, kiểm soát của nhà nước XHCN, cần phải đẩy mạnh việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật XHCN.

3. Đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin đối với đội ngũ cán bộ trí thức, sinh viên. Bởi lẽ, đây chính là lực lượng nòng cốt đảm bảo cho việc xây dựng nền kinh tế tri thức của đất nước, đáp ứng được những thách thức cũng như đón nhận những cơ hội, thời cơ từ bên ngoài. Trong công tác này, đặc biệt chú trọng tới việc giáo dục rèn luyện phương pháp tư duy biện chứng, nâng cao năng lực nhận thức và giải quyết mâu thuẫn thông qua việc kết hợp biện chứng các mặt đối lập ■

- (1) V.I.Lênin, *Toàn tập*, NXB Tiến Bộ Matxcova 1978, T.44, tr.259
- (2) V.I.Lênin, *Sdd*, T.54, tr.9
- (3) V.I.Lênin, *Sdd*, T.45, tr.267
- (4) V.I.Lênin, *Sdd*, T.45, tr.295
- (5) V.I.Lênin, *Sdd*, T.45, tr.372
- (6) V.I.Lênin, *Sdd*, T.54, tr.248



hành tốt công tác kiểm kê, kiểm soát các hoạt động kinh tế của mình, sao cho mọi hoạt động của các thành phần kinh tế, trong đó có thành phần CNTBNN vẫn nằm trong khuôn khổ, trong quỹ đạo của CNXH.

Có thể khẳng định phương pháp giải quyết mâu thuẫn thông qua việc kết hợp biện chứng các mặt đối lập biểu hiện trong NEP của Lênin có một ý nghĩa rất quan trọng đối với công cuộc đổi mới, trong đó có đổi mới kinh tế ở nước ta hiện nay. Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chúng ta đang phải đối mặt trước những thử thách to lớn do những biến đổi trong nước và thế giới tạo nên. Chính những biến đổi này đã làm xuất hiện những mâu thuẫn trên con đường phát triển của đất nước buộc chúng ta phải có phương pháp giải quyết tốt. Do đó việc thực hiện kết hợp biện chứng

một mô hình CNXH hiện thực thì CNTB hiện đại lại bộc lộ ra những tiềm năng phát triển mới, với những giá trị tích cực nhất định của nó. Trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học và công nghệ diễn ra ngày càng mạnh mẽ với ảnh hưởng ngày càng to lớn lên bộ mặt nhân loại thì những tiềm năng của CNTB hiện đại lại càng có điều kiện bộc lộ.

Chính vì thế, đối với công cuộc đổi mới ở nước ta, nếu không thực hiện hợp tác với CNTB, không biết khai thác mặt tích cực của CNTB bằng việc vận dụng tư tưởng kết hợp biện chứng các mặt đối lập của Lênin thì nguy cơ tụt hậu, đặc biệt là về mặt kinh tế sẽ ngày càng xa, như đảng ta đã khẳng định. Chỉ có thực hiện kết hợp các mặt đối lập, giữa CNTB và CNXH, giữa thị trường và kế hoạch, tư hữu và công hữu thì mới hóa giải được mâu thuẫn nan